

BỘ NỘI VỤ

BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ
(Thay thế Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ)

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; Abc: bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
A	Căn cứ ban hành		
	Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025	Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025	Giữ nguyên
	Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;	Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;	
	Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.	Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.	
B	Đề xuất sửa đổi, bổ sung theo Điều, khoản cụ thể		
	Điều 1. Vị trí và chức năng		
	Bộ Nội vụ là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực: Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; tổ chức chính quyền địa phương; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội; việc làm; an toàn, vệ sinh lao động; hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; người có công; thanh niên; bình đẳng giới; văn thư, lưu trữ nhà nước; thi đua, khen thưởng và quản lý nhà nước đối với các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật.	Bộ Nội vụ là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực: Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; tổ chức chính quyền địa phương; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội; việc làm; phát triển kỹ năng nghề ; an toàn, vệ sinh lao động; hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; người có công; thanh niên; bình đẳng giới; văn thư, lưu trữ nhà nước; thi đua, khen thưởng và quản lý nhà nước đối với các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật.	Bổ sung chức năng quản lý nhà nước về phát triển kỹ năng nghề để đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị định số 138/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (<i>in đậm</i> : bổ sung; <i>Abe</i> : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn	Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn	
	Bộ Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ, quy định của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ và thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:	Bộ Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ, quy định của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ và thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:	Giữ nguyên
	1. Trình Chính phủ dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, dự thảo nghị định, nghị quyết của Chính phủ theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của bộ đã được phê duyệt và các dự án, đề án, chương trình, nghị quyết theo sự phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm và các dự án, công trình quan trọng quốc gia về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.	1. Trình Chính phủ dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, dự thảo nghị định, nghị quyết của Chính phủ theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của bộ đã được phê duyệt và các dự án, đề án, chương trình, nghị quyết theo sự phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm và các dự án, công trình quan trọng quốc gia về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.	Giữ nguyên
	2. Trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo quyết định, chỉ thị, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia, chương trình hành động quốc gia và các văn bản khác về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ hoặc theo phân công.	2. Trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo quyết định, chỉ thị, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia, chương trình hành động quốc gia và các văn bản khác về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ hoặc theo phân công.	Giữ nguyên
	3. Ban hành thông tư, quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.	3. Ban hành thông tư, quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.	Giữ nguyên

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; Abe : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	4. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia, chương trình hành động quốc gia và các đề án, dự án, công trình quan trọng quốc gia đã được ban hành hoặc phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.	4. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia, chương trình hành động quốc gia và các đề án, dự án, công trình quan trọng quốc gia đã được ban hành hoặc phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.	Giữ nguyên
	5. Về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước:	5. Về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước:	Giữ nguyên
	a) Trình Chính phủ đề án cơ cấu tổ chức của Chính phủ theo nhiệm kỳ Quốc hội; đề án về thành lập mới, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; dự thảo nghị định quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (gọi chung là cấp tỉnh), Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (gọi chung là cấp huyện);	a) Trình Chính phủ đề án cơ cấu tổ chức của Chính phủ theo nhiệm kỳ Quốc hội; đề án về thành lập mới, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ ; dự thảo nghị định quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (gọi chung là cấp tỉnh), Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã , phường, đặc khu thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (gọi chung là cấp huyện);	Lược bỏ thuật ngữ và nội dung liên quan đến cấp huyện để phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính phủ năm 2025 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.
	b) Thẩm định dự thảo nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổ chức thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ; đề án và dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ	b) Thẩm định dự thảo nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ ; dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổ chức thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ; đề án và dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức hành chính, đơn	Lược bỏ thuật ngữ để phù hợp với chủ trương tại Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về chuyển 05 cơ quan thuộc Chính phủ thành đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị quyết số 73/NQ-CP và Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 31/3/2026 của

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; Abe : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức tư vấn, phối hợp liên ngành do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ;	vi sự nghiệp công lập và các tổ chức tư vấn, phối hợp liên ngành do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ;	Chính phủ về bãi bỏ các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 05 cơ quan thuộc Chính phủ.
	c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ rà soát lại lần cuối các dự thảo nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trước khi trình Thủ tướng Chính phủ ký, ban hành;	c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ rà soát lại lần cuối các dự thảo nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trước khi trình Thủ tướng Chính phủ ký, ban hành;	Lược bỏ thuật ngữ để phù hợp với chủ trương tại Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về chuyển 05 cơ quan thuộc Chính phủ thành đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị quyết số 73/NQ-CP và Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về bãi bỏ các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 05 cơ quan thuộc Chính phủ.
	d) Hướng dẫn việc rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; tổng hợp, báo cáo Chính phủ quyết định điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;	d) Hướng dẫn việc rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ ; tổng hợp, báo cáo Chính phủ quyết định điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ ;	Lược bỏ thuật ngữ để phù hợp với chủ trương tại Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về chuyển 05 cơ quan thuộc Chính phủ thành đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị quyết số 73/NQ-CP và Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về bãi bỏ các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 05

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (<i>in đậm</i> : bổ sung; Abe : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
			cơ quan thuộc Chính phủ.
	đ) Hướng dẫn xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.	đ) Hướng dẫn xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.	Giữ nguyên
	6. Về chính quyền địa phương:	6. Về chính quyền địa phương:	Giữ nguyên
	a) Tham mưu, giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện các quy định của pháp luật về bầu cử, các văn bản hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia và các cơ quan trung ương; báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định của công tác bầu cử;	a) Tham mưu, giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện các quy định của pháp luật về bầu cử, các văn bản hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia và các cơ quan trung ương; báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định của công tác bầu cử;	Giữ nguyên
	b) Giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Hội đồng nhân dân; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Ủy ban nhân dân theo quy định của pháp luật; khi cần thiết tham dự các cuộc họp của Hội đồng nhân dân và của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bàn về lĩnh vực xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới đơn vị hành chính;	b) Giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Hội đồng nhân dân trong việc thực hiện văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Ủy ban nhân dân theo quy định của pháp luật; khi cần thiết tham dự các cuộc họp của Hội đồng nhân dân và của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bàn về lĩnh vực xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới đơn vị hành chính;	Cập nhật nội dung để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 5 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025
	c) Thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ hồ sơ phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đề nghị điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;	c) Thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ hồ sơ phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đề nghị điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;	Giữ nguyên

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; ABE: bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	d) Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy định về cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;	d) Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy định về cán bộ, công chức cấp xã tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;	Lược bỏ thuật ngữ để đảm bảo phù hợp với chủ trương “ <i>Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã</i> ” quy định tại Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.
	đ) Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản quy định về tiêu chí, điều kiện, quy trình, thủ tục công nhận xã đảo, xã an toàn khu, vùng an toàn khu; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ công nhận xã đảo, xã an toàn khu, vùng an toàn khu.	đ) Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản quy định về tiêu chí, điều kiện, quy trình, thủ tục công nhận xã đảo, xã an toàn khu, vùng an toàn khu. Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận xã đảo, xã an toàn khu, vùng an toàn khu theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	Biên tập lại để phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025.
	7. Về địa giới đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính:	7. Về địa giới đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính:	Giữ nguyên
	a) Trình Chính phủ để trình Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành văn bản quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính, phân loại đơn vị hành chính, đặt tên, đổi tên đơn vị hành chính;	a) Trình Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành văn bản quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính, phân loại đơn vị hành chính, đặt tên, đổi tên đơn vị hành chính;	Giữ nguyên
	b) Trình Chính phủ để trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính; đặt tên, đổi tên và việc giải quyết các điểm chùng lán, chưa xác định rõ về địa giới đơn vị hành chính các cấp;	b) Trình Chính phủ để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính; đặt tên, đổi tên và việc giải quyết các điểm chùng lán, chưa xác định rõ về địa giới đơn vị hành chính các cấp;	Giữ nguyên
	c) Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban	c) Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành	Giữ nguyên

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; Abc : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy định về nguyên tắc, hồ sơ, thủ tục xác định địa giới đơn vị hành chính và lập, quản lý hồ sơ địa giới đơn vị hành chính các cấp;	hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy định về nguyên tắc, hồ sơ, thủ tục xác định địa giới đơn vị hành chính và lập, quản lý hồ sơ địa giới đơn vị hành chính các cấp;	
	d) Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập hội đồng thẩm định hồ sơ thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp tỉnh; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh;	d) Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập hội đồng thẩm định hồ sơ thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp tỉnh; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, phường, đặc khu loại đặc biệt ;	Cập nhật thuật ngữ theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ
	đ) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp huyện.	đ) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp huyện.	Lược bỏ nội dung do không còn cấp huyện và đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ
	8. Về quản lý biên chế:	8. Về quản lý biên chế:	Giữ nguyên
	a) Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tổng biên chế công chức, biên chế công chức làm việc ở nước ngoài của các cơ quan, tổ chức hành chính và biên chế của các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở trung ương theo quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền;	a) Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tổng biên chế công chức, biên chế công chức làm việc ở nước ngoài của các cơ quan, tổ chức hành chính và biên chế của các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở trung ương theo quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền;	Giữ nguyên
	b) Trình Thủ tướng Chính phủ và cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh, bổ sung biên chế công chức của cơ quan, tổ chức hành chính theo quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền;	b) Trình Thủ tướng Chính phủ và cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh, bổ sung biên chế công chức của cơ quan, tổ chức hành chính theo quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền;	Giữ nguyên
	c) Quyết định giao, điều chỉnh, bổ sung biên chế	c) Quyết định giao, điều chỉnh, bổ sung biên chế	Giữ nguyên

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; Abc : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	công chức đối với từng cơ quan, tổ chức hành chính và hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở trung ương theo quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền;	công chức đối với từng cơ quan, tổ chức hành chính và hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở trung ương theo quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền;	
	d) Quyết định giao biên chế công chức làm việc ở nước ngoài đối với bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ sau khi được cơ quan có thẩm quyền và Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;	d) Quyết định giao biên chế công chức làm việc ở nước ngoài đối với bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ sau khi được cơ quan có thẩm quyền và Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;	Lược bỏ thuật ngữ để phù hợp với chủ trương tại Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về chuyển 05 cơ quan thuộc Chính phủ thành đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị quyết số 73/NQ-CP và Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về bãi bỏ các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 05 cơ quan thuộc Chính phủ.
	đ) Thẩm định kế hoạch số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền.	đ) Thẩm định kế hoạch số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền.	Giữ nguyên
	9. Về cán bộ, công chức, viên chức và công vụ:	9. Về cán bộ, công chức, viên chức và công vụ:	Giữ nguyên
	a) Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, các đề tài, đề án, chiến lược	a) Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, các đề tài, đề án, chiến lược và	Lược bỏ thuật ngữ để phù hợp với quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2025; Luật Viên chức

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; ABE: bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	và hướng dẫn việc thực hiện các quy định về: Tuyển dụng, bố trí, sử dụng công chức, viên chức theo vị trí việc làm; bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, tổ chức thi hoặc xét nâng ngạch công chức, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức; đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; tiêu chuẩn chức danh; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu của cán bộ, công chức, viên chức (trừ trường hợp luật chuyên ngành có quy định khác); tạo nguồn cán bộ nữ, tỷ lệ nữ để bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan nhà nước và các nội dung quản lý khác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định;	hướng dẫn việc thực hiện các quy định về: Tuyển dụng, bố trí, sử dụng công chức, viên chức theo vị trí việc làm; bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, tổ chức thi hoặc xét nâng ngạch công chức, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức ; đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; tiêu chuẩn chức danh; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu của cán bộ, công chức, viên chức (trừ trường hợp luật chuyên ngành có quy định khác); tạo nguồn cán bộ nữ, tỷ lệ nữ để bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan nhà nước và các nội dung quản lý khác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định;	năm 2025; Nghị định số 170/2025/NĐ-CP; Nghị định số 171/2025/NĐ-CP
	b) Trình Thủ tướng Chính phủ về cơ cấu số lượng thành viên Chính phủ, miễn nhiệm, bổ nhiệm thành viên Chính phủ theo nhiệm kỳ của Quốc hội. Thẩm định về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục và hồ sơ nhân sự đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ quyết định, phê chuẩn theo quy định của pháp luật;	b) Trình Thủ tướng Chính phủ về cơ cấu số lượng thành viên Chính phủ, miễn nhiệm, bổ nhiệm thành viên Chính phủ theo nhiệm kỳ của Quốc hội. Thẩm định về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục và hồ sơ nhân sự đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ quyết định, phê chuẩn theo quy định của pháp luật;	Giữ nguyên
	c) Quy định tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ các ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Nội vụ;	e) Quy định tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ các ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Nội vụ;	Lược bỏ nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Cán bộ, công chức năm 2025; Luật Viên chức năm 2025
	d) Hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm trong cơ quan nhà nước;	đ c) Hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm công chức và vị trí việc làm	Biên tập lại để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Cán bộ, công chức

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; A b c: bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
		viên chức trong cơ quan nhà nước;	năm 2025; Luật Viên chức và chuyển thành điểm c khoản 9 Điều 2 dự thảo Nghị định
	đ) Tổ chức thực hiện kiểm định chất lượng đầu vào công chức theo quy định của pháp luật; xây dựng, hướng dẫn và quản lý dữ liệu quốc gia về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (bao gồm cả cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố); thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê quốc gia về công tác cán bộ nữ; hướng dẫn việc lập, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; thẻ công chức, viên chức;	đ d) Tổ chức thực hiện kiểm định chất lượng đầu vào công chức theo quy định của pháp luật ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức ; xây dựng, hướng dẫn và quản lý dữ liệu quốc gia về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (bao gồm cả cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã , ở thôn, tổ dân phố); thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê quốc gia về công tác cán bộ nữ; hướng dẫn việc lập, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; thẻ công chức, viên chức;	- Lược bỏ thuật ngữ để phù hợp với quy định tại Luật Cán bộ, công chức năm 2025. - Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 8 Điều 40 Luật Cán bộ, công chức năm 2025. - Chuyển thành điểm d khoản 9 Điều 2 dự thảo Nghị định.
	e) Xây dựng, ban hành và quản lý chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức; chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý; chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Nội vụ; chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ ngành Nội vụ;	e đ) Xây dựng, Ban hành và quản lý chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức; chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm đối với công chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương, cấp sở và tương đương, cấp vụ và tương đương; xây dựng, ban hành và quản lý chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Nội vụ; chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức thuộc ngành, lĩnh vực Nội vụ và thuộc thẩm quyền quản lý ;	- Lược bỏ thuật ngữ và bổ sung một số nội dung nhiệm vụ để phù hợp với quy định tại Luật Cán bộ, công chức năm 2025; Điều 17 Nghị định số 171/2025/NĐ-CP. - Chuyển thành điểm đ khoản 9 Điều 2 dự thảo Nghị định.
	g) Xây dựng, ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức bằng nguồn ngân sách nhà nước theo thẩm	g e) Xây dựng, ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức bằng nguồn ngân sách nhà nước theo thẩm	Chuyển thành điểm e khoản 9 Điều 2 dự thảo Nghị định

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; Abc : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	quyền;	quyền;	
	h) Theo dõi, tổng hợp kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	h g) Theo dõi, tổng hợp kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	- Lược bỏ thuật ngữ để phù hợp với chủ trương tại Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về chuyển 05 cơ quan thuộc Chính phủ thành đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị quyết số 73/NQ-CP và Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về bãi bỏ các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 05 cơ quan thuộc Chính phủ. - Chuyển thành điểm g khoản 9 Điều 2 dự thảo Nghị định.
	10. Về cải cách hành chính nhà nước:	10. Về cải cách hành chính nhà nước:	Giữ nguyên
	a) Trình cấp có thẩm quyền quyết định chương trình, kế hoạch, đề án chung về cải cách hành chính nhà nước trong từng giai đoạn. Làm thường trực công tác cải cách hành chính của Chính phủ;	a) Trình cấp có thẩm quyền quyết định chương trình, kế hoạch, đề án chung về cải cách hành chính nhà nước trong từng giai đoạn. Làm thường trực công tác cải cách hành chính của Chính phủ;	Giữ nguyên
	b) Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định các chủ trương, chính sách và giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước;	b) Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định các chủ trương, chính sách và giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước;	Giữ nguyên
	c) Thẩm định đề án thí điểm cải cách hành chính do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ;	c) Thẩm định đề án thí điểm cải cách hành chính do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ;	Lược bỏ thuật ngữ để phù hợp với chủ trương tại Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về chuyển 05 cơ quan

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (<i>in đậm</i> : bổ sung; Abe : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
			thuộc Chính phủ thành đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị quyết số 73/NQ-CP và Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về bãi bỏ các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 05 cơ quan thuộc Chính phủ.
	d) Chủ trì triển khai công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ; công tác tuyên truyền về cải cách hành chính;	d) Chủ trì triển khai công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ; công tác tuyên truyền về cải cách hành chính;	Giữ nguyên
	đ) Xây dựng, ban hành, hướng dẫn phương pháp theo dõi, đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;	đ) Xây dựng, ban hành, hướng dẫn phương pháp theo dõi, đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;	Giữ nguyên
	e) Tổ chức triển khai, xác định và công bố chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;	e) Tổ chức triển khai, xác định và công bố chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;	Giữ nguyên
	g) Hướng dẫn các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch và báo cáo về công tác cải cách hành chính theo quy định.	g) Hướng dẫn các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ , Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch và báo cáo về công tác cải cách hành chính theo quy định.	Lược bỏ thuật ngữ để phù hợp với chủ trương tại Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về chuyển 05 cơ quan thuộc Chính phủ thành đơn vị sự

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; A b c: bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
			nghiệp công lập thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị quyết số 73/NQ-CP và Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về bãi bỏ các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 05 cơ quan thuộc Chính phủ.
	11. Về lĩnh vực lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội:	11. Về lĩnh vực lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội:	Giữ nguyên
	a) Giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật;	a) Giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật;	Giữ nguyên
	b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về hợp đồng lao động, kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất, đối thoại tại nơi làm việc, thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể và giải quyết tranh chấp lao động;	b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về hợp đồng lao động, kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất, đối thoại tại nơi làm việc, thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể và giải quyết tranh chấp lao động; chính sách lao động trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, bán, cho thuê, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển nhượng quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, giải thể, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, trong sắp xếp lại, chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước;	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 43 Bộ luật Lao động năm 2019
	c) Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật lao động đối với lao động nữ, lao động chưa thành niên, người lao động cao tuổi, lao động là người khuyết tật, lao động là người giúp việc gia đình và một số lao động khác;	c) Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật lao động đối với lao động nữ, lao động chưa thành niên, người lao động cao tuổi, lao động là người khuyết tật, lao động là người giúp việc gia đình và một số lao động khác;	Giữ nguyên

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (<i>in đậm</i> : bổ sung; <i>Abc</i> : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	d) Hướng dẫn việc đăng ký và quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức đại diện người lao động theo quy định của pháp luật lao động; thực hiện nhiệm vụ đầu mối quốc gia về lĩnh vực lao động trong quá trình Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại quốc tế;	d) Hướng dẫn việc đăng ký và quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức đại diện người lao động theo quy định của pháp luật lao động; thực hiện nhiệm vụ đầu mối quốc gia về lĩnh vực lao động trong quá trình Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại quốc tế;	Giữ nguyên
	đ) Hướng dẫn việc thực hiện quy định của pháp luật về chính sách, chế độ tiền lương, phụ cấp, sinh hoạt phí, tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức từ trung ương đến cấp xã và lao động hợp đồng trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;	đ) Hướng dẫn việc thực hiện quy định của pháp luật về chính sách, chế độ tiền lương, phụ cấp, sinh hoạt phí, tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức từ trung ương đến cấp xã và lao động hợp đồng trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;	Giữ nguyên
	e) Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về mức lương tối thiểu và chính sách tiền lương đối với người lao động trong doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	e) Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về mức lương tối thiểu và chính sách tiền lương đối với người lao động trong doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;	Giữ nguyên
	g) Hướng dẫn về tiền lương, tiền thưởng và thù lao đối với người lao động, người quản lý trong doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nhà nước;	g) Hướng dẫn về tiền lương, tiền thưởng và thù lao đối với người lao động, người quản lý trong doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nhà nước;	Giữ nguyên
		h) Tham mưu xây dựng, ban hành và chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo hiểm xã hội; thực hiện công tác thống kê, thông tin; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế về bảo hiểm xã hội;	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 133 và Điều 136 Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2025/QH15

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (<i>in đậm</i> : bổ sung; <i>Abc</i> : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	h) Nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền về thực hiện cải cách chính sách tiền lương, chính sách bảo hiểm xã hội.	h i) Nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền về thực hiện cải cách chính sách tiền lương, chính sách bảo hiểm xã hội.	Giữ nguyên và chuyển thành điểm i khoản 11 Điều 2 dự thảo Nghị định
	12. Về lĩnh vực việc làm:	12. Về lĩnh vực việc làm:	Giữ nguyên
	a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về việc làm; bảo hiểm thất nghiệp; tuyển dụng và quản lý người lao động Việt Nam; thống nhất quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;	a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về việc làm; bảo hiểm thất nghiệp; tuyển dụng và quản lý người lao động Việt Nam; thống nhất quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;	Giữ nguyên
	b) Hướng dẫn và tổ chức thu thập, lưu trữ, tổng hợp, phân tích, dự báo, công bố các thông tin thị trường lao động thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách ngoài các thông tin thị trường lao động thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; ban hành quy chế quản lý, khai thác sử dụng và phổ biến thông tin thị trường lao động;	b) Hướng dẫn và tổ chức thu thập, lưu trữ, tổng hợp, phân tích, dự báo, công bố các thông tin thị trường lao động thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách ngoài các thông tin thị trường lao động thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; ban hành quy chế quản lý, khai thác sử dụng và phổ biến thông tin thị trường lao động;	Giữ nguyên
	c) Hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động dịch vụ việc làm; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng Quỹ quốc gia về việc làm theo quy định của pháp luật.	c) Hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động dịch vụ việc làm; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng Quỹ quốc gia về cho vay hỗ trợ tại việc làm, duy trì, mở rộng việc làm theo quy định của pháp luật.	Cập nhật nội dung để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 55 Luật Việc làm 2025 và Điều 36 Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ
		d) Hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động, việc làm trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 222/2025/QH15 ngày 27/6/2025 và Nghị định số 325/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ
		13. Về phát triển kỹ năng nghề	Bổ sung nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 138/2026/NĐ-CP

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; A b e: bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
		a) Xây dựng, quản lý, thực hiện khung trình độ kỹ năng nghề quốc gia theo quy định của pháp luật;	Bổ sung nhiệm vụ đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Việc làm
		b) Xây dựng, thẩm định, công bố tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đối với các nghề, công việc yêu cầu phải có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia; tổ chức thẩm định, công bố tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia; hướng dẫn quy trình xây dựng, cập nhật, công bố tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia; hướng dẫn sử dụng, áp dụng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia; hướng dẫn quy trình biên soạn, quản lý, sử dụng bộ công cụ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia theo quy định của pháp luật;	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 22 Luật Việc làm và Điều 12, Điều 18 Nghị định số 138/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ.
		c) Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ đánh giá viên kỹ năng nghề quốc gia, đội ngũ xây dựng, thẩm định tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia, đội ngũ biên soạn bộ công cụ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia. Quy định về phương thức, hình thức và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động; bảo đảm quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động về nâng cao trình độ kỹ năng nghề của người lao động; bảo đảm sự tham gia của các bên liên quan trong phát triển kỹ năng nghề theo quy định của pháp luật;	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 5, Điều 6 và khoản 3 Điều 7 Nghị định số 138/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ
		d) Đàm phán, ký kết các hiệp định song phương và đa phương về công nhận, thừa nhận lẫn nhau về chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia giữa Việt Nam với các quốc gia khác theo thẩm quyền;	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 24 và điểm e khoản 1 Điều 33 Nghị định số 138/2026/NĐ-CP.

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; A b e: bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
		đ) Thực hiện đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho người lao động làm các nghề thuộc Danh mục nghề, công việc yêu cầu phải có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia; quy định, hướng dẫn tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia; việc cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia; hướng dẫn việc xét công nhận tương đương hoặc miễn đánh giá kỹ năng nghề quốc gia; xây dựng, nâng cao năng lực hệ thống tổ chức đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia theo quy định của pháp luật;	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 21, khoản 7 Điều 30, điểm đ, điểm g khoản 1 Điều 33 Nghị định số 138/2026/NĐ-CP.
		e) Phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan trình Chính phủ cập nhật, bổ sung, loại bỏ nghề, công việc thuộc Danh mục nghề, công việc yêu cầu phải có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia theo quy định của pháp luật;	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 31 Nghị định số 138/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ
		g) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phát triển kỹ năng nghề; chủ trì hướng dẫn việc tổ chức hội giảng, hội thi các cấp; tổ chức hội giảng, hội thi cấp quốc gia và tham gia hội thi kỹ năng nghề khu vực và thế giới cho người lao động và các đối tượng có liên quan khác theo quy định của pháp luật;	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 33 và khoản 3 Điều 34 Nghị định số 138/2026/NĐ-CP.
		h) Xây dựng, quản lý, sử dụng, tổ chức thực hiện hệ thống cơ sở dữ liệu về phát triển kỹ năng nghề và đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 33 Nghị định số

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (<i>in đậm</i>: bổ sung; Abe: bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
		theo quy định của pháp luật.	138/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ.
	13. Về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;	13 14. Về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 14 Điều 2 dự thảo Nghị định
	a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;	a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;	Giữ nguyên
	b) Xúc tiến mở rộng, ổn định và phát triển thị trường lao động ngoài nước;	b) Xúc tiến mở rộng, ổn định và phát triển thị trường lao động ngoài nước;	Giữ nguyên
	c) Quy định về chương trình, nội dung, thời lượng giáo dục định hướng, mẫu và thời hạn của giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài;	c) Quy định về chương trình, nội dung, thời lượng giáo dục định hướng, mẫu và thời hạn của giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài;	Giữ nguyên
	d) Quyết định việc cấp, cấp lại, điều chỉnh thông tin, thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật;	d) Quyết định việc cấp, cấp lại, điều chỉnh thông tin, thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật;	Giữ nguyên
	đ) Tổ chức, hướng dẫn việc đăng ký hợp đồng, báo cáo đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của doanh nghiệp và đăng ký hợp đồng của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động trực tiếp giao kết; giám sát việc thực hiện hợp đồng của doanh nghiệp;	đ) Tổ chức, hướng dẫn việc đăng ký hợp đồng, báo cáo đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của doanh nghiệp và đăng ký hợp đồng của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động trực tiếp giao kết; giám sát việc thực hiện hợp đồng của doanh nghiệp;	Giữ nguyên
	e) Hướng dẫn nghiệp vụ quản lý lao động đối với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài;	e) Hướng dẫn nghiệp vụ quản lý lao động đối với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài;	Giữ nguyên
	g) Quản lý Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định của pháp luật.	g) Quản lý Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định của pháp luật.	Giữ nguyên

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (<i>in đậm</i> : bổ sung; Abe : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	14. Về lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động:	14 15. Về lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động:	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 15 Điều 2 dự thảo Nghị định
	a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; chế độ làm việc, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động; lập hồ sơ quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động;	a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; chế độ làm việc, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động; lập hồ sơ quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động;	Giữ nguyên
	b) Quy định việc bồi thường, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại;	b) Quy định việc bồi thường, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại;	Giữ nguyên
	c) Ban hành danh mục các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động trên cơ sở đề nghị của các bộ liên quan theo quy định của pháp luật; chủ trì thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và hoạt động kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động;	c) Ban hành danh mục các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động trên cơ sở đề nghị của các bộ liên quan theo quy định của pháp luật; chủ trì thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và hoạt động kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động;	Lược bỏ nội dung để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật An toàn, vệ sinh lao động
	d) Chủ trì ban hành danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động; danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. Quy định tiêu chuẩn phân loại lao động theo điều kiện lao động; chế độ trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân trong lao động;	d) Chủ trì ban hành danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động; danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. Quy định tiêu chuẩn phân loại lao động theo điều kiện lao động; chế độ trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân trong lao động;	Giữ nguyên
	đ) Xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia; ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh	đ) Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và lĩnh vực quy chuẩn	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 7a Luật

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (<i>in đậm</i> : bổ sung; <i>Abe</i> : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	lao động thuộc thẩm quyền quản lý;	kỹ thuật theo quy định của pháp luật ; xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia; ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động thuộc thẩm quyền quản lý;	sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật (Luật số 70/2025/QH15) và quy định tại khoản 1 Điều 66 Nghị định 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ.
	e) Ban hành quy trình kiểm định máy, thiết bị, vật tư và quản lý chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi quản lý;	e) Ban hành quy trình kiểm định máy, thiết bị, vật tư và quản lý chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi quản lý;	Giữ nguyên
	g) Quy định, hướng dẫn việc kiểm tra chất lượng các sản phẩm, hàng hóa đặc thù về an toàn lao động theo quy định của pháp luật;	g) Quy định, hướng dẫn việc Thực hiện quản lý nhà nước về kiểm tra chất lượng các sản phẩm, hàng hóa đặc thù về an toàn lao động theo quy định của pháp luật; ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hoá có mức độ rủi ro trung bình và mức độ rủi ro cao thuộc phạm vi quản lý;	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 6a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Luật số: 78/2025/QH15) và quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 94 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.
	h) Điều tra tai nạn lao động; tổ chức thực hiện và hướng dẫn thực hiện việc thu thập, lưu trữ, tổng hợp, cung cấp, công bố, đánh giá về tình hình tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng;	h) Điều tra tai nạn lao động; tổ chức thực hiện và hướng dẫn thực hiện việc thu thập, lưu trữ, tổng hợp, cung cấp, công bố, đánh giá về tình hình tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng;	Giữ nguyên
	i) Hướng dẫn, tổ chức triển khai Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động.	i) Hướng dẫn, tổ chức triển khai Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động.	Giữ nguyên
	15. Về tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ:	15 16. Về tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ:	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 16 Điều 2 dự thảo Nghị định
	a) Giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính	a) Giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ	Giữ nguyên

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (<i>in đậm</i>: bổ sung; <i>Abe</i>: bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	phủ trong nước và hoạt động chữ thập đỏ theo quy định của pháp luật;	trong nước và hoạt động chữ thập đỏ theo quy định của pháp luật;	
	b) Thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều lệ các hội thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật;	b) Thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều lệ các hội thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật;	Giữ nguyên
	c) Giải quyết theo thẩm quyền và quy định của pháp luật về các thủ tục liên quan đến hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ;	c) Giải quyết theo thẩm quyền và quy định của pháp luật về các thủ tục liên quan đến hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ;	Giữ nguyên
	d) Hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ;	d) Hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ;	Giữ nguyên
	đ) Khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong tổ chức, hoạt động của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ.	đ) Khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong tổ chức, hoạt động của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ.	Giữ nguyên
	16. Về lĩnh vực người có công:	16 17. Về lĩnh vực người có công:	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 17 Điều 2 dự thảo Nghị định
	a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về ưu đãi đối với người có công với cách mạng;	a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về ưu đãi đối với người có công với cách mạng;	Giữ nguyên
	b) Xây dựng chế độ, định mức, phương thức trang cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với người có công với cách mạng;	b) Xây dựng chế độ, định mức, phương thức trang cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với người có công với cách mạng;	Giữ nguyên
	c) Quy định việc quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, xây dựng phương án xác định các công trình ghi công liệt sĩ trong quy hoạch có liên quan;	c) Quy định việc quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, xây dựng phương án xác định các công trình ghi công liệt sĩ trong quy hoạch có liên quan;	Giữ nguyên
	d) Hướng dẫn, chỉ đạo công tác tiếp nhận hài cốt liệt sĩ, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu	d) Hướng dẫn, chỉ đạo công tác tiếp nhận hài cốt liệt sĩ, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông	Giữ nguyên

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (<i>in đậm</i> : bổ sung; Abe : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	thông tin và thông tin về mộ liệt sĩ.	tin và thông tin về mộ liệt sĩ.	
	17. Về lĩnh vực thanh niên:	17 18. Về lĩnh vực thanh niên:	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 18 Điều 2 dự thảo Nghị định
	a) Hướng dẫn việc lồng ghép chính sách, chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng chính sách, chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực;	a) Hướng dẫn việc lồng ghép chính sách, chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng chính sách, chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực;	
	b) Hướng dẫn các bộ, ngành lồng ghép chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam vào hệ thống chỉ tiêu của bộ, ngành;	b) Hướng dẫn các bộ, ngành lồng ghép chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam vào hệ thống chỉ tiêu của bộ, ngành;	Giữ nguyên
	c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.	c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam , Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các cơ quan, tổ chức có liên quan và các địa phương xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.	- Lược bỏ thuật ngữ để phù hợp với chủ trương tại Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về chuyển 05 cơ quan thuộc Chính phủ thành đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị quyết số 73/NQ-CP và Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về bãi bỏ các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 05 cơ quan thuộc Chính phủ. - Cập nhật nội dung để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 203/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; Abe : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
			pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ³ ; Luật số 97/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.
		d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý, khai thác và công bố dữ liệu về thanh niên, chỉ số phát triển thanh niên.	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Thanh niên và yêu cầu tại Báo cáo số 471/UBNDGS15 ngày 13/5/2025 về báo cáo tổng hợp kết quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội từ ngày 01/01/2025 đến ngày 15/3/2025
	18. Về thực hiện công tác dân chủ, dân vận:	18 19. Về thực hiện công tác dân chủ, dân vận:	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 19 Điều 2 dự thảo Nghị định
	a) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền và hướng dẫn việc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật;	a) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền và hướng dẫn việc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật;	Giữ nguyên
	b) Hướng dẫn việc thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp theo quy định của Đảng và của pháp luật.	b) Hướng dẫn việc thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp theo quy định của Đảng và của pháp luật.	Giữ nguyên
	19. Về lĩnh vực bình đẳng giới:	19 20. Về lĩnh vực bình đẳng giới:	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 20 Điều 2 dự thảo Nghị định
	a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới theo quy định của	a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, các biện pháp thúc đẩy	Cập nhật nội dung để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 8 Luật

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; A b c: bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	pháp luật;	bình đẳng giới theo quy định của pháp luật;	Bình đẳng giới năm 2006.
	b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.	b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.	Giữ nguyên
	20. Về văn thư, lưu trữ nhà nước:	20 21. Về văn thư, lưu trữ nhà nước:	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 21 Điều 2 dự thảo Nghị định
	a) Giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ theo quy định của pháp luật;	a) Giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ theo quy định của pháp luật;	Giữ nguyên
	b) Quản lý tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở trung ương; quản lý tài liệu lưu trữ dự phòng Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam theo thẩm quyền; quản lý nghiệp vụ văn thư, lưu trữ; công nhận, hủy bỏ việc công nhận tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt theo thẩm quyền;	b) Quản lý tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở trung ương; quản lý tài liệu lưu trữ dự phòng Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam theo thẩm quyền; quản lý nghiệp vụ văn thư, lưu trữ; công nhận, hủy bỏ việc công nhận tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt theo thẩm quyền;	Giữ nguyên
	c) Xây dựng, cập nhật, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật; thiết lập và quản lý Kho lưu trữ số Nhà nước;	c) Xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu, hạ tầng số và tổ chức chuyển đổi số trong lĩnh vực văn thư, lưu trữ theo quy định của pháp luật;	Gộp nội dung của điểm c và điểm d khoản 21 Điều 2 dự thảo Nghị định để đảm bảo phù hợp với định hướng quản lý dữ liệu, hình thành hạ tầng lưu trữ tại tiêu mục 3 Mục III Nghị quyết số 57 -NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.
	d) Tiếp nhận và cập nhật danh mục hồ sơ, tài liệu lưu trữ vĩnh viễn của các ngành Quốc phòng, Công an và Bộ Ngoại giao vào Cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam (trừ tài liệu chứa bí mật nhà nước);		
	đ) Quản lý hoạt động dịch vụ lưu trữ; cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề lưu trữ.	đ) Quản lý hoạt động dịch vụ lưu trữ; cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề lưu trữ.	Lược bỏ nhiệm vụ để phù hợp với Luật Đầu tư và Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện
		d) Phát huy giá trị tài liệu lưu trữ theo quy định của pháp luật	Bổ sung nhiệm vụ để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Lưu trữ

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; Abe: bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
			năm 2024
	21. Về thi đua, khen thưởng:	21 22. Về thi đua, khen thưởng:	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 22 Điều 2 dự thảo Nghị định
	a) Giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật;	a) Giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật;	Giữ nguyên
	b) Hướng dẫn việc thực hiện quy định của pháp luật về tổ chức thi đua, danh hiệu và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định, trao tặng, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng; xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng;	b) Hướng dẫn việc thực hiện quy định của pháp luật về tổ chức thi đua, danh hiệu và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định, trao tặng, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng; xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng;	Giữ nguyên
	c) Tổ chức, hướng dẫn việc thực hiện các phong trào thi đua, chính sách khen thưởng của Đảng và Nhà nước;	c) Tổ chức, hướng dẫn việc thực hiện các phong trào thi đua, chính sách khen thưởng của Đảng và Nhà nước;	Giữ nguyên
	d) Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định hoặc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước quyết định khen thưởng theo quy định của pháp luật;	d) Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định hoặc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước quyết định khen thưởng theo quy định của pháp luật;	Giữ nguyên
	đ) Chuẩn bị hiện vật kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện việc cấp phát, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng theo quyết định của cấp có thẩm quyền;	đ) Chuẩn bị hiện vật kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện việc cấp phát, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng theo quyết định của cấp có thẩm quyền;	Giữ nguyên
	e) Vận động các nguồn tài trợ và quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng trung ương; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý quỹ thi đua, khen thưởng ở các cấp, các ngành;	e) Vận động các nguồn tài trợ và quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng trung ương; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý quỹ thi đua, khen thưởng ở các cấp, các ngành;	Giữ nguyên

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (<i>in đậm</i> : bổ sung; Abe : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	g) Làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.	g) Làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.	Giữ nguyên
	22. Về hợp tác quốc tế:	22 23 . Về hợp tác quốc tế:	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 23 Điều 2 dự thảo Nghị định
	a) Quản lý và tổ chức thực hiện hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật;	a) Quản lý và tổ chức thực hiện hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật;	Giữ nguyên
	b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện hợp tác với các nước ASEAN về lĩnh vực công vụ, công chức và các lĩnh vực khác theo quy định;	b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện hợp tác với các nước ASEAN về lĩnh vực công vụ, công chức và các lĩnh vực khác theo quy định;	Giữ nguyên
	c) Tổ chức đàm phán, ký điều ước quốc tế theo quy định của pháp luật và ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; chủ trì và phối hợp ký, tổ chức thực hiện các thỏa thuận quốc tế nhân danh bộ theo quy định của pháp luật; tham gia các tổ chức quốc tế theo phân công của Chính phủ.	c) Tổ chức đàm phán, ký điều ước quốc tế theo quy định của pháp luật và ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; chủ trì và phối hợp ký, tổ chức thực hiện các thỏa thuận quốc tế nhân danh bộ theo quy định của pháp luật; tham gia các tổ chức quốc tế theo phân công của Chính phủ.	Giữ nguyên
	23. Về dịch vụ sự nghiệp công:	23 24 . Về dịch vụ sự nghiệp công:	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 24 Điều 2 dự thảo Nghị định
	a) Quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ; quản lý các tổ chức, đơn vị hoạt động sự nghiệp dịch vụ công thuộc bộ;	a) Quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ; quản lý các tổ chức, đơn vị hoạt động sự nghiệp dịch vụ công thuộc bộ;	
	b) Hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật và hỗ trợ các tổ chức thực hiện các hoạt động sự	b) Hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật và hỗ trợ các tổ chức thực hiện các hoạt động sự	Lược bỏ thuật ngữ để làm rõ nội hàm nhiệm vụ

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; A be : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	ng nghiệp dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.	ng nghiệp dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.	
	24. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức và theo nhu cầu xã hội đối với các ngành, lĩnh vực được giao quản lý theo quy định của pháp luật.	24 25. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức và theo nhu cầu xã hội đối với các ngành, lĩnh vực được giao quản lý theo quy định của pháp luật.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 25 Điều 2 dự thảo Nghị định
	25. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học; thông tin, truyền thông; ứng dụng công nghệ, dữ liệu thông tin; chuyển đổi số và quản lý dữ liệu chuyên ngành phục vụ chức năng quản lý nhà nước của bộ.	25 26. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học; thông tin, truyền thông; ứng dụng công nghệ, dữ liệu thông tin; chuyển đổi số và quản lý dữ liệu chuyên ngành phục vụ chức năng quản lý nhà nước của bộ.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 26 Điều 2 dự thảo Nghị định
	26. Quản lý tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người lao động theo chế độ hợp đồng lao động của bộ. Thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định và phân cấp của cơ quan có thẩm quyền.	26 27. Quản lý tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người lao động theo chế độ hợp đồng lao động của bộ. Thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định và phân cấp của cơ quan có thẩm quyền.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 27 Điều 2 dự thảo Nghị định
	27. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật.	27 28. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 28 Điều 2 dự thảo Nghị định
	28. Tổng hợp, thống kê, sơ kết, tổng kết, đánh giá, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cấp có thẩm quyền về tình hình, kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật, hoặc theo phân công, yêu cầu của cấp có thẩm quyền; xây dựng, quản lý	28 29. Tổng hợp, thống kê, sơ kết, tổng kết, đánh giá, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cấp có thẩm quyền về tình hình, kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật, hoặc theo phân công, yêu cầu của cấp có thẩm quyền; xây dựng, quản lý cơ sở dữ	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 29 Điều 2 dự thảo Nghị định

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; Abc : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin thống kê của bộ.	liệu, hệ thống thông tin thống kê của bộ.	
	29. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan giải quyết kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.	29 30. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan giải quyết kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 30 Điều 2 dự thảo Nghị định
	30. Thanh tra, Kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và việc thực hiện chính sách, pháp luật trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật. Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phòng, chống tội phạm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đối với các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật. Xử lý vi phạm hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật.	30 31. Thanh tra, Kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và việc thực hiện chính sách, pháp luật trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật. Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phòng, chống tội phạm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đối với các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật. Xử lý vi phạm hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật.	Lược bỏ thuật ngữ để đảm bảo phù hợp với quy định tại Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành và chuyển thành khoản 31 Điều 2 dự thảo Nghị định.
	31. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, do Thủ tướng Chính phủ phân công, ủy quyền và theo quy định của pháp luật.	31 32. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, do Thủ tướng Chính phủ phân công, ủy quyền và theo quy định của pháp luật.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 32 Điều 2 dự thảo Nghị định
	Điều 3. Cơ cấu tổ chức	Điều 3. Cơ cấu tổ chức	Giữ nguyên
	1. Vụ Tổ chức - Biên chế.	1. Vụ Tổ chức - Biên chế.	Giữ nguyên
	2. Vụ Chính quyền địa phương.	2. Vụ Chính quyền địa phương.	Giữ nguyên
	3. Vụ Công chức - Viên chức.	3. Vụ Công chức - Viên chức.	Giữ nguyên
	4. Vụ Tổ chức phi chính phủ.	4. Vụ Tổ chức phi chính phủ.	Giữ nguyên
	5. Vụ Cải cách hành chính.	5. Vụ Cải cách hành chính.	Giữ nguyên

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; Abc: bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	6. Vụ Công tác thanh niên và Bình đẳng giới.	6. Vụ Công tác thanh niên và Bình đẳng giới.	Giữ nguyên
	7. Vụ Hợp tác quốc tế.	7. Vụ Hợp tác quốc tế.	Giữ nguyên
	8. Vụ Tổ chức cán bộ.	8. Vụ Tổ chức cán bộ.	Giữ nguyên
	9. Vụ Pháp chế.	9. Vụ Pháp chế.	Giữ nguyên
	10. Vụ Kế hoạch - Tài chính.	10. Vụ Kế hoạch - Tài chính.	Giữ nguyên
	11. Thanh tra Bộ.	11. Thanh tra Bộ.	Lược bỏ để đảm bảo phù hợp với quy định tại Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ
	12. Văn phòng Bộ.	12 11. Văn phòng Bộ.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 11 Điều 3 dự thảo Nghị định
	13. Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước.	13 12. Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 12 Điều 3 dự thảo Nghị định
	14. Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội.	14 13. Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 13 Điều 3 dự thảo Nghị định
	15. Cục Việc làm.	15 14. Cục Việc làm.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 14 Điều 3 dự thảo Nghị định
	16. Cục Quản lý lao động ngoài nước.	16 15. Cục Quản lý lao động ngoài nước.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 15 Điều 3 dự thảo Nghị định
	17. Cục Người có công.	17 16. Cục Người có công.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 16 Điều 3 dự thảo Nghị định
	18. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.	18 17. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 17 Điều 3 dự thảo Nghị định
	19. Trung tâm Công nghệ thông tin.	19 18. Trung tâm Công nghệ thông tin.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 18 Điều 3 dự thảo Nghị định

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; ABE: bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	20. Viện Khoa học Tổ chức nhà nước và Lao động.	20 19. Viện Khoa học Tổ chức nhà nước và Lao động.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 19 Điều 3 dự thảo Nghị định
	21. Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động.	21 20. Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 20 Điều 3 dự thảo Nghị định
	22. Báo Dân trí.	22 21. Báo Dân trí.	Giữ nguyên và chuyển thành khoản 21 Điều 3 dự thảo Nghị định
	Tại Điều này, các đơn vị quy định từ khoản 1 đến khoản 18 là các tổ chức hành chính giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước; các đơn vị quy định từ khoản 19 đến khoản 22 là các đơn vị sự nghiệp công lập, phục vụ chức năng quản lý nhà nước của bộ.	Tại Điều này, các đơn vị quy định từ khoản 1 đến khoản 18 17 là các tổ chức hành chính giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước; các đơn vị quy định từ khoản 19 18 đến khoản 22 21 là các đơn vị sự nghiệp công lập, phục vụ chức năng quản lý nhà nước của bộ.	Cập nhật thông tin theo số lượng đầu mỗi thực thể thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ
	Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc bộ; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định về danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập khác thuộc bộ theo quy định.	Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc bộ; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định về danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập khác thuộc bộ theo quy định.	Giữ nguyên
	Điều 4. Hiệu lực thi hành	Điều 4. Hiệu lực thi hành	Giữ nguyên
	1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.	1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.	
	2. Nghị định này thay thế Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy	2. Nghị định này thay thế Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Nghị định số 63/2022/NĐ-CP 25/2025/NĐ-CP ngày 12 21 tháng 9 02 năm 2022 2025 của Chính phủ quy	Cập nhật văn bản thay thế

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (<i>in đậm</i> : bổ sung; Abe : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.	định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.	
	Điều 5. Trách nhiệm thi hành	Điều 5. Trách nhiệm thi hành	
	Bộ trưởng Bộ Nội vụ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.	Bộ trưởng Bộ Nội vụ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ , Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.	Lược bỏ thuật ngữ để phù hợp với chủ trương tại Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về chuyển 05 cơ quan thuộc Chính phủ thành đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị quyết số 73/NQ-CP và Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về bãi bỏ các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 05 cơ quan thuộc Chính phủ.
	Nơi nhận: - Ban Bí thư Trung ương Đảng; - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng; - Văn phòng Tổng Bí thư; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; - Văn phòng Quốc hội; - Tòa án nhân dân tối cao; - Viện kiểm sát nhân dân tối cao; - Kiểm toán nhà nước;	Nơi nhận: - Ban Bí thư Trung ương Đảng; - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ ; - HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng; - Văn phòng Tổng Bí thư; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; - Văn phòng Quốc hội; - Tòa án nhân dân tối cao; - Viện kiểm sát nhân dân tối cao; - Kiểm toán nhà nước;	

TT	Nội dung quy định tại Nghị định số 25/2025/NĐ-CP	Nội dung chi tiết đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm: bổ sung; Abc : bỏ so với Nghị định số 25/2025/NĐ-CP)	Ghi chú, giải trình căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung
	- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia; - Ngân hàng Chính sách xã hội; - Ngân hàng Phát triển Việt Nam; - Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; - Cơ quan trung ương của các đoàn thể; - VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo; - Lưu: VT, TCCV (02b).	- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia; - Ngân hàng Chính sách xã hội; - Ngân hàng Phát triển Việt Nam; - Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; - Cơ quan trung ương của các đoàn thể; - VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo; - Lưu: VT, TCCV (02b).	